

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2017/DS-ST

Ngày: 19.7. 2017

V/v tranh chấp “Đòi lại tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Ngọc Trang.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Phan Thị Nga;
 2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Châu Vũ Sơn – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không tham gia.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 405/2016/TLST- DS ngày 02 tháng 12 năm 2016 về việc tranh chấp: “Đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 285/2017/QĐST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1979; có mặt.

Địa chỉ: Ấp T, xã Tân T, huyện Thanh B, tỉnh D.

2- Bị đơn: Ông Lâm Văn Ph (không rõ năm sinh) - Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Thái Ngọc (vắng mặt).

Anh Lâm Vĩnh L- không rõ năm sinh. (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Cì, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01.12.2016, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Thanh T trình bày:

Vào ngày 27.7.2011 ông Lâm Văn Ph chủ doanh nghiệp xây dựng tư nhân có vay của anh T số tiền 87.500.000đ để trả tiền công nhân của ông Ph, hẹn trong 1 tháng sẽ thanh toán lại cho anh, lãi suất 1.000đ/1.000.000đ/ ngày. Sau khi vay ông Ph không trả lãi cũng không trả vốn. Năm 2012 ông Ph và anh L (con ông Ph) có trả cho anh được 45.000.000đ, hiện nay còn nợ 42.500.000đ. Anh yêu cầu ông Ph và anh L cùng có trách nhiệm trả cho anh 42.500.000đ đồng thời phải chịu lãi

theo mức lãi do Ngân hàng Nhà nước quy định từ ngày 27.7.2011 cho đến khi xét xử.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án thông báo triệu tập hợp lệ ông Lâm Văn Ph và anh Lâm Vĩnh L đến tham gia hòa giải, đối chất theo đúng trình tự của pháp luật nhưng ông Ph và anh L không đến nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Lâm Văn Ph và anh Lâm Vĩnh L có nơi cư ngụ tại ấp Long Định, xã Long Điền A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông Lâm Văn Ph và anh Lâm Vĩnh L được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt căn cứ Điều 227 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph, anh L.

[3] Qua lời khai của anh T, các tài liệu chứng cứ anh T cung cấp và qua quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xác định được giữa anh T với ông Ph có xác lập hợp đồng vay tiền với nhau. Ông Ph có làm biên nhận vào ngày 26.7.2011 số tiền 87.500.000đ, tiền lãi 1.000đ/ngày/1.000.000đ, không ghi thời gian trả nhưng anh T trình bày thỏa thuận 1 tháng ông Ph trả. Sau nhiều lần anh T đòi ông Ph và anh L (con ông Ph) có trả được 45.000.000đ, hiện còn nợ lại 42.500.000đ, nay anh T khởi kiện đòi lại. Xét thấy việc vay mượn giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Ông Ph không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ khi anh T có yêu cầu thu hồi vốn làm thiệt thòi quyền lợi của anh T. Trong quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa ông Ph vắng mặt và cũng không gửi ý kiến trình bày để Hội đồng xét xử xem xét, anh T xuất trình chứng cứ là biên nhận do ông Ph viết, do vậy yêu cầu của anh T là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa anh T rút yêu cầu đối với anh Lâm Vĩnh L, không yêu cầu anh L cùng có trách nhiệm trả nợ và rút yêu cầu về việc tính lãi nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi và yêu cầu anh L cùng trả nợ của anh T.

Từ những cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh T, buộc ông Lâm Văn Ph phải trả cho anh số tiền 42.500.000đ (Bốn mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông Lâm Văn Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh T.
- Buộc ông Lâm Văn Phcó trách nhiệm trả cho anh Trần Thanh T số tiền 42.500.000đ (Bốn mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).
- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của anh Trần Thanh T về việc tính lãi và yêu cầu anh Lâm Vĩnh Lùng có trách nhiệm trả nợ.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lâm Văn Phphải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.125.000đ (Hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).
- Anh Trần Thanh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.062.500đ (Một triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0004838 ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Mới.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Trang

Nguyễn Văn Hồng – Tô Ngọc Liêm

Dương Ngọc Trang

